

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 423/2020/TLST-VHNGĐ ngày 26 tháng 8 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con; gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu:

Ông Bùi Tá L, sinh năm 1969. Địa chỉ: Khu phố Q, phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Bà Ngô Thị Kiều H, sinh năm 1975. Địa chỉ: Phường Q, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Ngô Thị Kiều H và ông Bùi Tá L tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2002, có tổ chức lễ cưới được hai bên gia đình đồng ý. Ông bà có làm thủ tục đăng ký kết hôn theo quy định tại UBND thị trấn Phú Mỹ, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 85/02, quyền số 01 ngày 09/9/2002.

Quá trình sống chung, vợ chồng không hạnh phúc, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm trên mọi vấn đề trong cuộc sống, vợ chồng không có sự gắn bó yêu thương lẫn nhau. Bà H, ông L, đã tự ý ly thân từ năm 2004 đến nay.

Nay bà H, ông L nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên yêu cầu tòa án giải quyết cho bà H, ông L được thuận tình ly hôn.

Qua bản ý kiến và trình bày của các đương sự tại buổi hòa giải đoàn tụ ngày 28 tháng 8 năm 2020, nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đến nay đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên áp dụng

Điều 55 Luật hôn nhân gia đình, ghi nhận việc bà Ngô Thị Kiều H và ông Bùi Tá L thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà H, ông L có 01 con chung tên Bùi Kỳ D, sinh ngày 15/02/2005. Theo nguyện vọng của con, bà H, ông L thỏa thuận khi ly hôn bà H là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cho đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Bà H tự nguyện không yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con

Sau khi ly hôn ông Bùi Tá L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc thăm con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Vì lợi ích của con chung, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Bà Ngô Thị Kiều H và ông Bùi Tá L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Bà Ngô Thị Kiều H và ông Bùi Tá L tự nguyện nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Bùi Tá L và bà Ngô Thị Kiều H thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 85/02, quyển số 01 ngày 09/9/2002 của UBND thị trấn Phú Mỹ (phường Phú Mỹ), huyện Tân Thành (thị xã Phú Mỹ), tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu) không còn giá trị sử dụng kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực.

Về con chung: Ông Bùi Tá L và bà Ngô Thị Kiều H có 01 con chung tên Bùi Kỳ D, sinh ngày 15/02/2005. Theo nguyện vọng của con, bà H, ông L thỏa thuận khi ly hôn bà H là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cho đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Bà H tự nguyện không yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con

Sau khi ly hôn ông Bùi Tá L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc thăm con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Vì lợi ích của con chung, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Ông Bùi Tá L và bà Ngô Thị Kiều H Không yêu cầu Tòa án giải quyết

2. Về lệ phí: Ông Bùi Tá L và bà Ngô Thị Kiều H nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 0005845 ngày 25/8/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ. Như vậy, ông L, bà H đã nộp xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- NĐKKH: UBND phường Phú Mỹ;
- Chi cục THADS thị xã Phú Mỹ;
- Đường sự;
- Tòa án tỉnh
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Văn Thị Hiền